TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Bản án số:**11**/2023/HS-ST*
Ngày: 09/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Đức Thúy
Các hội thẩm nhân dân: bà Hoàng Thị Thủy và bà Cao Thị Hải An.
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà Võ Thị Kim Dung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên toà: Ông Đặng Hồng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 09/02/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, mở phiên tòa trực tuyến xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 207/2022/TLST - HS ngày 28/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXXST – HS ngày 27 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn L;** Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh ngày: 10/10/1979 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm C, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 01/12; Họ và tên cha: Lê Văn L1 (đã chết), H và tên mẹ: Nguyễn Thị L2 (đã chết); Vợ: Trần Thị T, sinh năm 1981 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2002 và con nhỏ nhất, sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tại bản án só 79/2013/HSST ngày 17/09/2013 của Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt bị cáo 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/9/2022 đến nay tại Trại tạm giam công an tỉnh N. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 09/9/2022, Lê Văn L đang ở nhà thì nảy sinh ý định mua ma túy Heroine về sử dụng và bán lại kiếm lời nên thuê xe taxi đi từ nhà đến ngã tư giao nhau giữa đường Q với đường N thuộc huyện Đ, tỉnh Nghệ An thì L

xuống xe và gặp một người phụ nữ không quen biết. L hỏi "Chị ơi, có chỗ nào bán ma túy không lấy cho em ba triệu rưỡi"; người phụ nữ trả lời "có"; L đưa cho người này số tiền 3.500.000 đồng. Người phụ nữ cầm tiền rồi đi khoảng 30 phút sau quay lại và đưa cho L 01 (một) gói nilon màu đen bên trong có chứa ma túy loại Heroine. L cầm gói ma túy rồi lên xe taxi đi về nhà. Khi về đến nhà, L mang gói ma túy vào phòng ngủ của mình rồi lấy ra một ít để sử dụng. Số ma túy còn lại, L chia thành 02 phần, một phần gói trong bao nilon màu đen cất dấu vào trong một củ sạc điện thoại màu đen rồi để trên bàn đặt trong phòng ngủ; phần còn lại L gói trong một bao nilon màu đen, gói bên ngoài bằng bao nilon màu trắng rồi cất dấu vào trong một củ sạc màu đen khác và treo vào dây thép buộc màn trong phòng ngủ. Đến khoảng 09 giờ ngày 10/09/2022, khi L đang ở nhà thì có Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1992, trú tại xóm B, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An gọi điện thoại cho L và nói "Lây giúp cho em năm trăm". L hiểu ý N muốn hỏi mua 500.000 đồng ma túy thì đồng ý bán. N nói tiếp "Em đau chân, anh đưa xuống nhà giúp em" thì L đồng ý. Sau đó, L lấy gói ma túy cất dấu trong cục sạc màu đen để trên bàn trong phòng ngủ rồi lấy ra một ít ma túy gói trong mảnh giấy nhiều màu sắc rồi bỏ vào trong vỏ kẹo cao su màu vàng để đi bán cho N, số ma túy còn lại L cất lại chỗ cũ. Sau đó, L cầm gói ma túy ở tay trái rồi đi bộ xuống nhà N. Đến khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày, Khi Lê Văn L đi đến đoạn đường liên xóm thuộc xóm B, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An thì bị lực lượng công an huyện D phối hợp Công an xã D bắt quả tang . Thu giữ tại mặt đường ngay cạnh vị trí của L 01 vỏ kẹo cao su màu vàng bên trong có chứa 01 gói được gói bằng mảnh giấy nhiều màu sắc bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy mà L đã thả từ tay trái của mình xuống khi bị phát hiện, ngoài ra còn thu giữ của L 01 điện thoại Nokia màu xanh, đã qua sử dụng. Tổ cong tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và dẫn giải L về trụ sở làm việc.

Vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 10/09/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện D tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở tại xóm C, Diễn Quảng của Lê Văn L thu giữ 01 củ sạc màu đen bên trong có chứa 01 gói được gói bằng vỏ bao nilon màu đen bên trong có chứa chất bột màu trắng ghi là ma túy và thu giữ tại dây thép buộc màn trong phòng ngủ của L 01 củ sạc điện thoại màu đen, bên trong có chứa 01 gói bên ngoài được gói bằng vỏ bao nilon màu trắng, tiếp theo là vỏ bao nilon màu đên, bên trong có chứa chất bột ghi là ma túy.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại lập 10/09/2022 và Bản kết luận giám định số 1150/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 16/09/2022 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: 03 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lê Văn L gửi đến giám định là ma túy (Heroine). Số chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Lê Văn L có khối lượng là 0,115gam và số chất bột thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của L có khối lượng là 2,48gam .

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS-DC ngày 07/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã truy tố bị cáo Lê Văn L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn L từ 39 đến 42 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì thư bưu điện niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa vật chứng còn lại thu giữ của Lê Văn L sau khi gửi giám định. Hiện được bảo quản tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia là thu giữ của Lê Văn L khi bắt khẩn cấp.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện D, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều được thực hiện hợp pháp.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 10 giờ 20 phút ngày 10/9/2022 tại khu vực đường liên xóm B, xã D, D khi Lê Văn L đang có hành vi đem 0,115 gam Heroine để bán cho Nguyễn Ngọc N thì bị bắt quả tang. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn L thu giữ 2,48 gam ma túy Heroine. Số ma túy này L cất giữ để bán kiếm lời. Như vậy hành vi của Lê Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý; gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người khác, đồng thời là căn nguyên làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy cần xét xử nghiêm minh và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: không

[4]. Về hình phạt bổ sung: các bị cáo không có việc làm, không có tài sản nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng:

- Đối với 01 (một) phong bì thư bưu điện niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa số ma tuý còn lại thu giữ của Lê Văn L sau khi gửi giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 điện thoại Nokia thu giữ của Lê Văn L là công cụ bị cáo liên lạc để bán ma tuý nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6]. Trong vụ án này còn có người người phụ nữ bán ma túy cho L tuy nhiên do không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với Nguyễn Ngọc N là người gọi điện cho Lê Văn L để mua ma túy theo lời khai của L. Qua xác minh N không có mặt tại địa phương. Cơ quan CSĐT Công an huyện D tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7]. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 10/9/2022).

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì thư bưu điện niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa vật chứng còn lại thu giữ của Lê Văn L sau khi gửi giám định.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia thu giữ của Lê Văn L.

(Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo Phiếu nhập kho số NK0032 ngày 08/12/2022)

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn L phải chịu 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Diễn Châu;*
- *VKSND tỉnh Nghệ An;*
- *CA, THA Hình sự h. Diễn Châu;*
- *THA Dân sự huyện Diễn Châu;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;*
- *Bị cáo;*
- *UBND xã Diễn Quảng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Vũ Đức Thúy